

BÁO CÁO THU - CHI TÀI CHÍNH

TỪ 01/09/2017 ĐẾN 31/08/2018

(ĐVT : đồng)

STT	NỘI DUNG	Số dư đầu kỳ			THU	CHI	Số dư cuối kỳ			GHI CHÚ
		TC	Tiền mặt	Kho bạc			TC	Tiền mặt	Kho bạc	
*	<u>TỔNG SỐ</u>	<u>911,788,405</u>	<u>0</u>	<u>911,788,405</u>	<u>17,559,070,500</u>	<u>12,340,459,477</u>	<u>6,130,399,428</u>	<u>0</u>	<u>6,130,399,428</u>	
I/.	<u>Kinh Phí Ngân Sách</u>	<u>7,587,815</u>	<u>0</u>	<u>7,587,815</u>	<u>5,684,307,000</u>	<u>2,910,667,532</u>	<u>2,781,227,283</u>	<u>0</u>	<u>2,781,227,283</u>	
	- Ngân sách cấp chi thường xuyên	4,215,041	0	4,215,041	5,587,308,000	2,870,046,993	2,721,476,048	0	2,721,476,048	
	- Ngân sách cấp chi không thường xuyên	3,372,774		3,372,774	96,999,000	40,620,539	59,751,235	0	59,751,235	
	Trong đó : Chi tiết nội dung	<u>0</u>		0			<u>0</u>		<u>0</u>	
	_ Sửa chữa		0		96,999,000	40,620,539	56,378,461	0	56,378,461	
	_ Mua sắm TSCĐ	<u>0</u>	0	0			<u>0</u>	0	<u>0</u>	
II/.	<u>Nguồn khác</u>	<u>416,702,004</u>	<u>0</u>	<u>416,702,004</u>	<u>7,313,093,000</u>	<u>5,577,773,072</u>	<u>2,152,021,932</u>	<u>0</u>	<u>2,152,021,932</u>	
1	Tiếng anh tự chọn - liên kết	6,317,656	0	6,317,656	0	6,317,656	0	0	0	
2	Tiếng anh bổ trợ tăng cường - liên kết	10,209,018	0	10,209,018	673,500,000	499,421,622	184,287,396	0	184,287,396	
3	Tiếng anh người nước ngoài - liên kết	12,329,391	0	12,329,391	507,500,000	393,987,585	125,841,806	0	125,841,806	
4	Tiếng anh bổ trợ lớp đề án - liên kết	15,311,500		15,311,500	172,270,000	135,352,500	52,229,000	0	52,229,000	
5	Học Bơi	20,134,826		20,134,826	220,675,000	169,963,995	70,845,831	0	70,845,831	
6	Tiếng anh tích hợp	0		0	132,975,000	65,880,000	67,095,000	0	67,095,000	
	CLB Lego	0			48,600,000	12,500,000	36,100,000	0	36,100,000	
7	Buổi hai	12,523,079	0	12,523,079	471,290,000	471,419,500	12,393,579	0	12,393,579	
8	Tiếng anh tăng cường	2,422,736	0	2,422,736	343,000,000	289,962,300	55,460,436	0	55,460,436	
9	Vì tính	31,196,219	0	31,196,219	254,811,000	215,903,284	70,103,935	0	70,103,935	
10	Học tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế	205,289,185		205,289,185	3,060,690,000	2,011,378,148	1,254,601,037	0	1,254,601,037	
11	Cấp bù học 2 buổi	824,766		824,766	21,000,000	17,058,000	4,766,766	0	4,766,766	
12	Tiền trích lại BHYT học sinh	17,494,342	0	17,494,342		7,280,000	10,214,342	0	10,214,342	
13	Tiền trích lại BHTN học sinh	302,242	0	302,242	0	0	302,242	0	302,242	
14	Giấy thi	7,177,484	0	7,177,484	9,592,000	3,703,860	13,065,624	0	13,065,624	
15	Tiền vệ sinh phí trường học	1,776,455	0	1,776,455	136,260,000	77,304,420	60,732,035	0	60,732,035	

(ĐVT : đồng)

STT	NỘI DUNG	Số dư đầu kỳ			THU	CHI	Số dư cuối kỳ			GHI CHÚ
		TC	Tiền mặt	Kho bạc			TC	Tiền mặt	Kho bạc	
16	Tiền phục vụ Bán trú	56,543,309	0	56,543,309	1,085,570,000	1,071,545,250	70,568,059	0	70,568,059	
17	Thiết bị vật dụng phục vụ bán trú (CSVCB)	630,983	0	630,983	153,560,000	117,544,952	36,646,031	0	36,646,031	
18	Nha học đường	16,218,813	0	16,218,813	21,800,000	11,250,000	26,768,813	0	26,768,813	
III/.	<u>Nguồn Dịch vụ</u>	<u>7,259,639</u>	<u>0</u>	<u>7,259,639</u>	<u>58,100,000</u>	<u>20,381,130</u>	<u>44,978,509</u>	<u>0</u>	<u>44,978,509</u>	
1	_ Mặt bằng	7,259,639	0	7,259,639	58,100,000	20,381,130	44,978,509	0	44,978,509	
IV/.	<u>CÁC NGUỒN QUỸ</u>	<u>419,460,090</u>	<u>0</u>	<u>419,460,090</u>	<u>522,723,000</u>	<u>473,028,743</u>	<u>469,154,347</u>	<u>0</u>	<u>469,154,347</u>	
1	Quỹ Phúc lợi	143,485,660		143,485,660	300,000,000	218,939,036	224,546,624	0	224,546,624	
2	Quỹ Khen thưởng	12,539,000	0	12,539,000	72,723,000	36,407,000	48,855,000	0	48,855,000	
3	Quỹ PTHĐSN	263,435,430		263,435,430	150,000,000	217,682,707	195,752,723	0	195,752,723	
V/.	<u>Khoản Thu hộ - chi hộ</u>	<u>60,778,857</u>	<u>0</u>	<u>60,778,857</u>	<u>3,980,847,500</u>	<u>3,358,609,000</u>	<u>683,017,357</u>	<u>0</u>	<u>683,017,357</u>	
1	Tiền ăn bán trú	17,033,313	0	17,033,313	3,834,971,000	3,237,640,912	614,363,401	0	614,363,401	
2	Thu hộ tiền điện				78,750,000	26,795,852	51,954,148		51,954,148	
3	Thu hộ, chi hộ khác	43,745,544		43,745,544	60,246,900	87,292,636	16,699,808	0	16,699,808	
4	Bảo hiểm y tế học sinh	0		0	6,879,600	6,879,600	0	0	0	

Quận 8, ngày 20 tháng 09 năm 2018

Kế toán

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Kiều

Lê Huỳnh Diễm Thúy